

Số: 17/2023/QĐST - DS

Long Hồ, ngày 10 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2023/TLST - DS ngày 16 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1967.

Trú tại: ấp AH1, xã MA, huyện MTt, tỉnh Vĩnh Long

1.2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1969

Trú tại: ấp SĐ, xã TĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Phương L đồng ý trả cho ông Trần Văn T số tiền gốc 15.000.000đ và lãi 2.000.000đ, tổng cộng tiền gốc và lãi phải trả là 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

- Về án phí:

+ Ông Trần Văn T nộp 212.500đ (Hai trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 572.000đ (Năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004729 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn T số tiền 359.500đ (Ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số, ngày, tháng, năm nêu trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà Nguyễn Thị Phương L nộp 212.500đ (Hai trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú